TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỦ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Pc

Bản án số: 189/2019/HSST
Ngày: 15/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Hương
- Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Phạm Thị Ngọc
Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí
2. Bà Nguyễn Phước Trinh
Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Ngọc Ánh, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 191/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Hà Quang L, sinh năm 1993; giới tính: nam; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp G, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: chăn nuôi; cha: Trần Quang M, mẹ: Hà Thị Cẩm M; anh chị em ruột gồm có 03 người kể cả bị cáo; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội: "Cướp giật tài sản", đến tháng 9/2013 về địa phương; Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội:"Cướp giật tài sản", đến tháng 02/2018 về địa phương.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/11/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Huỳnh Kim D, sinh năm 1991; giới tính: nữ; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Long An; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: không; cha: Huỳnh Gia H, mẹ: Ngô Thị G; anh chị em ruột gồm có 03 người kể cả bị cáo; bị cáo chưa có chồng, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số: 44/QĐ- TA ngày 21 tháng 01 năm 2019 Huỳnh Kim D bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng, kể từ ngày 22/10/2018, bị cáo đang cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy P Nghĩa.

Nhân thân: Ngày 15/6/2008 bị Công an huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Bến Cát lập hồ sơ xử lý hành chính; Ngày 23/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 tháng 19 ngày tù về tội: "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 52/2014/HSST ngày 23/6/2014).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/10/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*:

1. Nguyễn Thanh N, sinh ngày 19/01/2002 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 7, ấp X, xã N, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Mai T, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 7, ấp X, xã N, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Lê Thị P, 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 330A Nguyễn Thị N, tổ 7, ấp P, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Võ Trung H, sinh năm 1983 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 1418, tổ 2, ấp C, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Hà Thị Cẩm M, 1971 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp G, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1944 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 330A Nguyễn Thị N, tổ 7, ấp P, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI D VỤ ÁN:

Bị cáo Trần Hà Quang L và bị cáo Huỳnh Kim D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chi Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Hà Quang L là đối tượng không nghề nghiệp, nghiện ma túy nên L nảy sinh ý định cướp giật tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 10 giờ 35 Pt ngày 30/10/2018, L điều khiển xe Air Blade biển số 54S6-1607 lưu thông trên đường Tỉnh lộ 7 rồi rẽ vào đường số 766, ấp Xóm Trại, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi. L phát hiện Nguyễn Thanh N cầm điền thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime và đang đứng trước nhà số 08 đường số 766, ấp Xóm Trại, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi. L dừng xe lại, đi bộ đến dùng tay phải cướp giật điện thoại của N rồi lên xe tẩu thoát. L mang điện thoại Samsung Galaxy J2 Prime đến Cửa hàng điện thoại di động Trung H tại số 1418 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi (do anh Võ Trung H làm chủ), cầm được 1.000.000đ (một triệu đồng).

Tại Cơ quan điều tra, L còn khai nhận trước đó đã thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng đầu tháng 10/2018, L đi bộ cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4 của 01 nữ sinh tại ấp Phú Mỹ, xã Phú Hòa Đông,

huyện Củ Chi. Vụ này cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi chưa xác định được người bị hại và cũng không thu hồi được chiếc điện thoại nêu trên. cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi điều tra tìm bị hại có kết quả xử lý sau.

Vụ thứ hai: Ngày 20/10/2018 do cần tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên Huỳnh Kim D rủ Trần Hà Quang L đi cướp giật tài sản, L đồng ý. L điều khiển xe gắn máy biển số 54S6-1607 chở D đến đường Nguyễn Thị Nê thuộc ấp Phú Hiệp, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi thì cả hai phát hiện chị Lê Thị P đang điều khiển xe gắn máy cùng chiều phía trước (phía sau chở bà Nguyễn Thị L), trên cổ chị P có 01 sợi dây chuyền. L điều khiển xe gắn máy áp sát bên trái xe chị P, lúc này D ngồi sau dùng tay phải giật sợi dây chuyền trên cổ chị P nhưng sợi dây chuyền và mặt dây chuyền bị đứt rơi xuống đất, chị P truy hô cướp, cướp nên L điều khiển xe tẩu thoát, đi được một đoạn do tiếc sợi dây chuyền nên L điều khiển xe chở D quay lại để tìm thì người dân cùng chị P phát hiện truy hô bắt giữ được D, còn L thì lên xe tẩu thoát.

Tại bản Kết luận định giá số 145/KL-HĐĐGTS ngày 26/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, kết luận: 01 điện thoại di động điền thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime, màu vàng, số imei: 358206083564360, 32 GB trị giá 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại bản Kết luận định giá số 146/KL-HĐĐGTS ngày 26/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài khoảng 49cm, trọng lượng 2,219 chỉ, hàm lượng vàng 58,59%, trị giá 4.537.855đ (bốn triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn tám trăm năm mươi lăm đồng), 01 mặt dây chuyền hình trái tim chữ phước có trọng lượng 03 phân vàng, vàng 610, trị giá 799.950đ (bảy trăm chín mươi chín nghìn chín trăm năm mươi đồng). Tổng trị giá là 5.337.805đ (năm triệu ba trăm ba mươi bảy nghìn tám trăm lẻ năm đồng).

Đối với chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J25 Prime, anh Võ Trung H không biết điện thoại là do Trần Hà Quang L cướp giật được mà có, anh H tự nguyện giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi để phục vụ điều tra.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe máy hiệu Honda, biển số: 54S6-1607.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen.
- 01 nón bảo hiểm màu xanh có sọc đen trắng, hiệu Helmet moto.
- 01 áo khoác dài tay màu đen.
- 01 cây gậy 03 khúc bằng kim loại, dài 60cm.
- 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài khoảng 49cm (đã trả chủ sở hữu).
- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime, màu vàng (đã trả chủ sở hữu).

Về phần dân sự:

Bị hại Nguyễn Thanh N và Lê Thị P đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Trần Hà Quang L, Huỳnh Kim D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 108/CT-VKS ngày 08/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo Trần Hà Quang L về tội: "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Huỳnh Kim D về tội: "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Hà Quang L về tội: "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và truy tố bị cáo Huỳnh Kim D về tội: "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị:

- Đối với bị cáo L: Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo L mức án từ 06 năm đến 07 năm tù.

- Đối với bị cáo D: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo D mức án từ 04 năm đến 05 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xét.

- Về vật chứng:

Trả lại cho bà Hà Thị Cẩm M 01 xe máy hiệu Honda, biển số: 54S6-1607.

01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen.

Tịch thu tiêu hủy: 1 nón bảo hiểm màu xanh có sọc đen trắng, hiệu Helmet moto; 01 áo khoác dài tay màu đen; 01 cây gậy 03 khúc bằng kim loại, dài 60cm.

* Tại phiên tòa, bị cáo L và bị cáo D đồng ý với lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi; bà Mỹ không tranh luận.

* Lời nói sau cùng: Bị cáo L và bị cáo D xin lỗi người bị hại và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp.

[2 Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 30/10/2018, bị cáo L điều khiển xe Air Blade biển số 54S6-1607 lưu thông trên đường Tỉnh lộ 7 rồi rẽ vào đường số 766, ấp Xóm Trại, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi. L phát hiện Nguyễn Thanh N cầm điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime và đang đứng trước nhà số 08 đường số 766, ấp Xóm Trại, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi thì bị cáo L dừng xe lại, đi bộ đến dùng tay phải cướp giật điện thoại của N rồi lên xe tẩu thoát, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng).

Ngày 20/10/2018, tại đường Nguyễn Thị Nê thuộc ấp Phú Hiệp, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi, bị cáo L điều khiển xe gắn máy biển số 54S6-1607 phía sau chở bị cáo D áp sát bên trái xe của bà Lê Thị P, bị cáo D ngồi sau dùng tay phải giật sợi dây chuyền trên cổ bà P, tài sản chiếm đoạt là 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài khoảng 49cm, trọng lượng 2,219 chỉ, hàm lượng vàng 58,59%, trị giá 4.537.855đ (bốn triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn tám trăm năm mươi lăm đồng), 01 mặt dây chuyền hình trái tim chữ phước có trọng lượng 03 phân vàng, vàng 610, trị giá 799.950đ (bảy trăm chín mươi chín nghìn chín trăm năm mươi đồng), tổng trị giá là 5.337.805đ (năm triệu ba trăm ba mươi bảy nghìn tám trăm lẻ năm đồng).

Bằng hành vi trên, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo L phạm tội: "Cướp giật tài sản" thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm, tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố; bị cáo D phạm tội: "Cướp giật tài sản", thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố.

Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây dư luận xấu trong nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là phạm pháp nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử lý các bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để phát huy tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Đối với bị cáo L:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 20/10/2018 và ngày 30/10/2018 nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo L đều thừa nhận hành vi phạm tội, thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo L.

- Đối với bị cáo D:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo D đều thừa nhận hành vi phạm tội, thật thà khai báo, ăn năn

hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo D.

Bị cáo D hiện đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 44/QĐ-TA ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Do bị cáo D bị phạt tù giam nên miễn chấp hành thời gian cai nghiện bắt buộc còn lại cho bị cáo D theo quy định tại Điều 117 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- *Về trách nhiệm dân sự:*

Tại phiên tòa, người bị hại Nguyễn Thanh N và Lê Thị P vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J25 Prime, ông Võ Trung H không biết điện thoại là do bị cáo L cướp giật được mà có, ông H tự nguyện giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi. Tại phiên tòa, ông H vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, ông H không có yêu cầu gì về chiếc điện thoại trên đối với bị cáo L nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số imei: 355820098628748 (đã qua sử dụng), là do bị cáo L cầm cho ông H với số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), sau đó ông H đã giao nộp điện thoại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi. Tại phiên tòa, ông H vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, ông H không có yêu cầu gì về chiếc điện thoại trên đối với bị cáo L nên Hội đồng xét xử không xét.

- *Về vật chứng:*

01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài khoảng 49cm và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime, màu vàng, tất cả đã trả chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xét.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hà Thị Cẩm Mỹ xin nhận lại chiếc xe máy biển số: 54S6-1607. Xét thấy chiếc xe trên là của bà Mỹ, khi bị cáo L sử dụng xe làm phương tiện đi cướp giật tài sản, bà Mỹ không biết nên Hội đồng xét xử xem xét trả chiếc xe biển số: 54S6-1607 cho bà Mỹ là phù hợp.

01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số imei: 355820098628748 (đã qua sử dụng), là của bị cáo L cầm cho ông H với số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), ông H không yêu cầu gì và tại phiên tòa, bị cáo L cũng không yêu cầu nhận lại điện thoại nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Nokia như vừa nêu ở trên.

01 nón bảo hiểm màu xanh có sọc đen trắng, hiệu Helmet moto, là của bị cáo L, được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 áo khoác dài tay màu đen, là của bị cáo L, được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 cây gậy 03 khúc bằng kim loại, dài 60cm, là của bị cáo L, cần tịch thu tiêu hủy.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

Xét cần buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hà Quang L phạm tội: "Cướp giật tài sản".

- Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Hà Quang L 07 (bảy) năm tù , thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2018.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; áp dụng Điều 117 Luật Xử lý vi phạm hành chính:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Kim D 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2019.

Miễn thời gian chấp hành cai nghiện còn lại của Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 44/QĐ-TA ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Huỳnh Kim D.

2. Áp dụng điểm a, c Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả cho bà Hà Thị Cẩm Mỹ: 01 xe máy hiệu Honda, màu đỏ - đen - bạc, biển số: 54S6-1607, số khung: AY-089551, số máy: F27E-0091766 (đã qua sử dụng).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số imei: 355820098628748 (đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu xanh có sọc đen trắng, hiệu Helmet moto; 01 chiếc áo khoác màu đen, dài tay; 01 cây gậy 03 khúc bằng kim loại, dài 60cm (thu lại 20cm).

(Theo PH nhập kho vật chứng số 118/PNK ngày 26/6/2019).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Buộc bị cáo Trần Hà Quang L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo Huỳnh Kim D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Nôi nhaän:
- TAND TP.HCM;
- VKSND H.Củ Chi;
- Chi cục THADS H. Củ Chi;
- THA HS;
- Phoøng PC53 Coâng an TP.HCM;
- Sôû tö phaùp;
- UBND nôi bò caùo cö truù;
- Bò caùo;
- Người TGTT;
- Löu, hình söï, hoà sô.

TM. HOÄI ÑOÀNG XEÙT XÖÛ SÔ THAÅM
Thaåm phaùn – Chuû toïa phieân toøa

Vũ Thị Thanh Hương